**Ngày 25/7/2013 Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam đã xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án kiện xin ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thành – SN 1976, trú tại thôn Ngọc Động, xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và bị đơn anh Trần Bá Cương – SN 1977, địa chỉ: thôn Kim Lũ, xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam do VKSND tỉnh kháng nghị. Thông qua công tác kiểm sát xét xử vụ án, Phòng 5 – VKSND tỉnh Hà Nam đã ra Thông báo số 1016/TB-VKS-P5 đến các VKS huyện, thành phố nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung nhằm thực hiện tốt công tác kiểm sát giải quyết án dân sự.**

*Nội dung vụ án như sau*:  
   
 Theo đơn xin ly hôn và quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thành trình bày: Chị và anh Cương kết hôn năm 1998 có đăng ký tại UBND xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Anh chị có 3 người con, cháu lớn sinh năm 1999, cháu thứ hai sinh năm 2001, cháu thứ ba sinh năm 2004. Quá trình chung sống được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, xuất phát từ việc anh Cương chơi bời, rượu chè gây gổ đánh nhau, chị Thành khuyên bảo nhưng anh Cương không những không nghe mà còn đánh đập chị khiến cho tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng.Vợ chồng sống ly thân từ năm 2006 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị Thành đề nghị Toà án cho chị được ly hôn anh Cương.  
  
  Về con chung: cả 3 cháu đang ở cùng bà nội ở thôn Kim Lũ, xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên. Khi ly hôn chị đề nghị được nuôi cháu Trần Thị Kim Chi – SN 2004.  
  
  Về tài sản chung của vợ chồng: có 1 mảnh đất diện tích 120m2, trên đất có 1 nhà cấp bốn rộng 20m2 xây bằng gạch bi, lợp Proximang và công trình phụ; 1 mảnh đất có diện tích 211m2 do bố mẹ anh Cương cho đã đứng tên vợ chồng chị. Ngoài ra còn có một số đồ dùng sinh hoạt khác gia đình anh Cương đang quản lý, sử dụng.  
   
 Về công nợ chung: Chị Thành khai nợ của chị Hoàng Thị Yến, chị Nguyễn Thị Thoa, chị Nguyễn Thị Loan (đều ở xã Hoàng Đông), anh Lại Lê Chuẩn (ở xã Tiên Hiệp, huyện Duy Tiên), ông Trần Bá Thiệp (ở xã Tiên Nội), Ngân hàng NN và PTNT huyện Duy Tiên, nợ sản phẩm thôn Kim Lũ với tổng số tiền, tài sản: 27.751.200đ + 7 chỉ vàng 9999 + 30kg gạo.  
    
  Chị Thành đề nghị giải quyết tài sản chung, công nợ chung theo quy định của pháp luật.  
  
  Ngày 21/4/2010 TAND huyện Duy Tiên thụ lý vụ án. Ngày 09/5/2010 anh Cương xuất cảnh lao động tại Đài Loan. Ngày 20/10/2010 TAND huyện Duy Tiên ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án chờ kết quả uỷ thác. Đến ngày 07/12/2012 anh Cương có mặt tại địa phương chị Thành có đơn đề nghị Toà án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.  
  
  Tại bản án số 05/2013/HNGĐ-ST ngày 28/02/2013 của TAND huyện Duy Tiên đã căn cứ vào các Điều 27, 33, 35, 131, khoản 3 Điều 202 BLTTDS; các Điều 89, 91 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Nghị quyết số 02/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; Pháp lệnh về án phí, lệ phí toà án. Tuyên xử:  
          - Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thành và anh Trần Bá Cương.  
          - Về con chung, tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng không đặt ra giải quyết ở vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu Toà án giải quyết ở vụ kiện dân sự khác. Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí.  
  
 Ngày 22/3/2013 VKSND tỉnh Hà Nam ban hành kháng nghị số 01/QĐKNPT đối với bản án sơ thẩm nêu trên yêu cầu cấp phúc thẩm xử theo hướng huỷ bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm, do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.  
   
 Tại Bản án phúc thẩm số 04/2013/HNGĐ-PT ngày 25/07/2013 của TAND tỉnh Hà Nam, căn cứ Điều 275, 277 BLTTDS, quyết định: Chấp nhận kháng nghị của VKSND tỉnh Hà Nam. Huỷ bản án sơ thẩm số 05/2013/HNGĐ-ST ngày 28/02/2013 của TAND huyện Duy Tiên. Chuyển hồ sơ vụ án cho TAND huyện Duy Tiên để giải quyết lại theo thủ tục chung.  
   
***Những vấn đề cần rút kinh nghiệm thông qua giải quyết vụ án:***  
  
 *Thứ nhất*, Toà án cấp sơ thẩm đã không đưa người có quyền lợi nghĩa vụ vào tham gia tố tụng: Theo đơn khởi kiện và các lời khai của chị Nguyễn Thị Thành đều thể hiện rõ phần công nợ chung của vợ chồng. Cụ thể: vay của chị Hoàng Thị Yến ở thôn Ngọc Động, xã Hoàng Đông 1 triệu đồng và 1 chỉ vàng 9999 từ tháng 4/2004; vay của chị Nguyễn Thị Thoa ở thôn An Nhân, xã Hoàng Đông 5 triệu và 3 chỉ vàng; vay của chị Nguyễn Thị Loan ở thôn Bạch Xá, xã Hoàng Đông 2 triệu và 3 chỉ vàng; vay của Ngân hàng NN và PTNT huyện Duy Tiên 10 triệu tiền gốc, chưa trả lãi; nợ sản phẩm thôn Kim Lũ 1.251.2000đ; vay của anh Lại Lê Chuẩn thôn Ngoại, xã Tiên Hiệp 500.000đ; nợ của ông Trần Bá Thiệp thôn Kim Lũ, xã Tiên Nội 8 triệu và 30kg gạo. Khi viết đơn xin ly hôn và tự khai tại Toà, chị Thành đề nghị Toà án giải quyết cả phần công nợ của vợ chồng nhưng quá trình giải quyết vụ án Toà án cấp sơ thẩm đã không đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy là vi phạm khoản 4 Điều 56 BLTTDS.  
   
 *Thứ hai,* đơn khởi kiện không đầy đủ nội dung quy định nhưng Toà án cấp sơ thẩm không yêu cầu đương sự sửa đổi, bổ sung: Đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thành ngày 15/3/2010 không ghi địa chỉ của anh Trần Bá Cương (bị đơn) nhưng Toà án không yêu cầu chị Thành bổ sung mà vẫn tiến hành thụ lý giải quyết là không tuân thủ điểm đ khoản 2 Điều 164 và Điều 169 BLTTDS.  
   
 *Thứ ba*, quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm chưa làm các thủ tục cần thiết để chứng minh bị đơn Trần Bá Cương cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết cho Toà án, nhưng cấp sơ thẩm đã giải quyết, xét xử vắng mặt anh Cương là không đảm bảo quyền lợi cho đương sự.  
   
 *Thứ tư*, tại phiên toà sơ thẩm chị Thành rút yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản và công nợ chung, chị đề nghị khi nào anh Cương có mặt chị sẽ yêu cầu Toà án giải quyết bằng một vụ án khác. Tại Bản án sơ thẩm đã nhận định: *“Về con chung, tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng: Do anh Cương vắng mặt tại địa phương nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết tại vụ án này. Khi nào anh Cương có mặt, Toà án sẽ giải quyết ở một vụ kiện dân sự khác khi các đương sự yêu cầu”*. Chị Thành rút một phần yêu cầu khởi kiện nhưng bản án sơ thẩm đã không đình chỉ xét xử nội dung đương sự rút yêu cầu khởi kiện là vi phạm khoản 2 Điều 218 BLTTDS.  
  
 Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Kiểm sát viên đã không phát hiện được các thiếu sót của Toà án như đã nêu trên. Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh tham gia phiên toà đã nêu rõ những vi phạm của cấp sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng nghị và được HĐXX phúc thẩm chấp nhận.

<https://vienkiemsathanam.gov.vn/index.php/vi/news/TIN-NGHIEP-VU/Thong-bao-rut-kinh-nghiem-vu-an-hon-nhan-gia-dinh-Toa-an-cap-phuc-tham-huy-ban-an-so-tham-de-xet-xu-lai-223/>